

Số: 36/2018/QĐST-HNGĐ

Huyện M, ngày 01 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản Nà H, xã Huổi M, huyện S, tỉnh L.

- *Bị đơn*: Chị Lò Thị B, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản Nà H, xã Huổi M, huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81;82; 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Lò Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh T, chị B có 02 con chung là các cháu Hoàng Thị Ngọc A, sinh ngày 25/02/2008 và Hoàng Ngọc K, sinh ngày 15/9/2009.

Anh, chị thoả thuận: Anh T nhận nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục cháu A; chị B nhận nuôi dưỡng và chăm sóc, giáo dục cháu K cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Anh, chị có quyền đi lại trông nom, chăm sóc và giáo dục các con, không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung; vay nợ chung:* Anh T, chị B tự thoả thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Toà không đề cập.

- *Về án phí:* Anh Hoàng Văn T nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, tại biên lai số: AA/2013/04441 ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã. Anh T được hoàn trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Toà án tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã Huổi Một;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lường Văn Quyết